

*Mẫu số 47-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP
ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/...../QĐXXST-.....⁽²⁾

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

Căn cứ vào các điều 48, 203 và 220 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số.../.../TLST-.....⁽³⁾ ngày... tháng... năm

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án dân sự về việc:⁽⁴⁾, giữa:

Nguyên đơn⁽⁵⁾

Địa chỉ:

Bị đơn:⁽⁶⁾

Địa chỉ:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có)⁽⁷⁾

Địa chỉ:

Người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án (nếu có):⁽⁸⁾

Địa chỉ:

Thời gian mở phiên toà:.....giờ...phút, ngày.....tháng.....năm.....

Địa điểm mở phiên toà:

Vụ án được (xét xử công khai hay xét xử kín).

2. Những người tiến hành tố tụng:⁽⁹⁾

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông (Bà)

Thẩm phán (nếu Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có 5 người): Ông (Bà)

Thẩm phán dự khuyết (nếu có): Ông (Bà)

Các Hội thẩm nhân dân: Ông (Bà)

Hội thẩm nhân dân dự khuyết (nếu có): Ông (Bà).....

Thư ký phiên tòa: Ông (Bà)⁽¹⁰⁾

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân:⁽¹¹⁾

tham gia phiên tòa: Ông (Bà)

Kiểm sát viên dự khuyết (nếu có): Ông (Bà)

3. Những người tham gia tố tụng khác:⁽¹²⁾

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 47-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh H).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định đưa vụ án ra xét xử (ví dụ: Số: 110/2017/QĐXXST-DS).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 15/2017/TLST-LĐ).

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(5) Nếu nguyên đơn là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của các nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(6), (7) và (8) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (5).

(9) Nếu Hội đồng xét xử gồm ba người, thì chỉ ghi họ tên của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, bỏ dòng “Thẩm phán...”; đối với Hội thẩm nhân dân chỉ ghi họ tên của hai Hội thẩm nhân dân; nếu Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có năm người, thì ghi họ tên của Thẩm phán, họ tên của cả ba Hội thẩm nhân dân. Cần chú ý là không ghi chức vụ của Thẩm phán; chức vụ, nghề nghiệp của Hội thẩm nhân dân. Nếu có Hội thẩm nhân dân dự khuyết, thì ghi họ tên của Hội thẩm nhân dân dự khuyết.

(10) Ghi họ tên của Thư ký phiên tòa.

(11) Nếu có Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa, thì ghi như hướng dẫn tại điểm (1) song đổi các chữ “Toà án nhân dân” thành “Viện kiểm sát nhân dân”.

(12) Ghi họ tên, địa chỉ của những người tham gia tố tụng khác (nếu có).